ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ THIỆN TÍN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:756/BC-UBND	*Thiện Tín, ngày 17 tháng 11 năm 2026*

BÁO CÁO
Tổng kết sản xuất nông nghiệp năm 2026, Kế hoạch sản xuất nông nghiệp năm 2027 và triển khai sản xuất vụ Đông Xuân 2026-2027

PHẦN I
TỔNG KẾT SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP NĂM 2026

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP NĂM 2026

Bước vào vụ Đông Xuân 2025-2026, bà con nông dân gặp một số khó khăn do ảnh hưởng của các đợt mưa lớn kéo dài. Tuy nhiên từ đầu vụ đến thời điểm thu hoạch kết thúc thời tiết tương đối thuận lợi, toàn bộ diện tích Lúa cơ bản được gieo sạ đúng lịch thời vụ, chăm sóc đúng quy trình kĩ thuật, phòng trừ sâu bệnh tốt, nên năng suất, sản lượng các loại cây trồng đạt và vượt kế hoạch đặc biệt năng suất cây lúa đạt 68,7 tạ/ha. Vụ Hè Thu 2026 tình hình thời tiết tương đối bất lợi đầu vụ thời tiết nắng nóng kéo dài dẫn đến khô hạn cục bộ ở một số vùng trong thời gian sinh trưởng phát triển của cây trồng, đặt biệt là cây lúa. Cuối vụ xảy ra mưa lớn kéo dài gây ngập úng hư hỏng một số diện tích lúa ảnh hưởng đến năng suất, sản lượng lúa vụ Hè Thu 2026.

Tình hình sâu, bệnh, sinh vật gây hại trên các loại cây trồng chủ yếu: Chuột, Ốc bươu vàng, Rầy nâu - Đạo ôn cổ bông, các bệnh: Vàng lá sinh lí, Khô vằn, Thối hạt, Lem lép hạt, ... Ngoài ra cây trồng còn bị nhiễm các loại sâu, bệnh hại khác đã phát hiện kịp thời, hướng dẫn bà con nông dân phòng, trừ hiệu quả nên ít ảnh hưởng đến năng suất.

Tổng đàn gia súc, gia cầm được duy trì và phát triển. Công tác phòng, chống dịch bệnh được tăng cường, công tác tiêm phòng cho đàn vật nuôi được triển khai theo kế hoạch.

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP NĂM 2026

Qua 1 năm triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất, ngành nông nghiệp của xã đạt những kết quả tích cực đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch Nghị quyết HĐND giao, bên cạnh những chỉ đạo kịp thời của UBND tỉnh, Đảng ủy, sự hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh, còn có sự tích cực của chính quyền địa phương nên các chỉ tiêu kinh tế xã hội lĩnh vực nông nghiệp đạt kế hoạch đề ra.

1. Lĩnh vực Trồng trọt

1.1. Cây hàng năm

Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 8.486,6 tấn, đạt 101,96% KH, giảm 0,91% so với cùng kỳ, trong đó lúa: 7.391,4 tấn đạt 101,37% KH, ngô 1.095,2 tấn đạt 106,15% KH, với một số cây trồng chính như:

+ Cây Lúa: Diện tích 1.114,5 ha, đạt 100,41% kế hoạch năm, giảm 0,49% so với cùng kỳ, năng suất đạt 66,3 tạ/ha đạt 100,96% KH năm, giảm 1,01% so với cùng kỳ, sản lượng 7.391,4 tấn đạt 101,37% KH năm, giảm 1,50% so với cùng kỳ. Trong đó: vụ Đông Xuân 2025-2026 diện tích 604,5 ha, năng suất 68,7 tạ/ha, sản lượng 4.152,9 tấn; vụ Hè Thu 2026 diện tích 510 ha, năng suất 63,5 tạ/ha, sản lượng 3.238,5 tấn.

+ Cây Ngô: Diện tích ngô 162,5 ha đạt 105,52% KH năm, tăng 4,17% so với cùng kỳ, năng suất đạt 67,4 tạ/ha đạt 100,60% KH năm, giảm 0,89% so với cùng kỳ, sản lượng 1.095,2 tấn đạt 106,15% KH năm, tăng 3,24% so với cùng kỳ.

+ Cây Lạc: Tổng diện tích 115 ha đạt 100% KH năm, không đổi so với cùng kỳ, năng suất đạt 25,7 tạ/ha đạt 101,32% KH năm, giảm 1,01% so với cùng kỳ, sản lượng 296,0 tấn đạt 101,32% KH năm, giảm 1,01% so với cùng kỳ.

+ Cây đậu các loại: Tổng diện tích 57,3 ha, đạt 100,53% KH năm, tăng 4,18% so với cùng kỳ, năng suất đạt 19,0 tạ/ha đạt 105,80% KH năm, tăng 0,23% so với cùng kỳ, sản lượng 109,1 tấn đạt 106,35% KH năm, tăng 4,42% so với cùng kỳ.

+ Cây rau các loại: Tổng diện tích 176 ha, đạt 100% KH năm, giảm 2,22% so với cùng kỳ, năng suất đạt 202,4 tạ/ha, đạt 96,78% KH năm, giảm 3,15% so với cùng kỳ, sản lượng 3.562,4 tấn, đạt 96,78% KH năm, giảm 5,31% so với cùng kỳ.

+ Cây mía: Tổng diện tích 38 ha, đạt 100% KH năm, tăng 8,57% so với cùng kỳ, năng suất đạt 602 tạ/ha, đạt 100% KH năm, giảm 7,38% so với cùng kỳ, sản lượng 2.287,6 tấn, đạt 100% KH năm, tăng 0,55% so với cùng kỳ.

+ Cây sắn: Tổng diện tích 159 ha, đạt 100% KH năm, tăng 1,27% so với cùng kỳ, năng suất đạt 244 tạ/ha, đạt 100% KH năm, tăng 1,24% so với cùng kỳ, sản lượng 3.879,6 tấn, đạt 100% KH năm, tăng 2,53% so với cùng kỳ.

(chi tiết có phụ lục kèm theo)

1.2. Cây ăn quả:

Tổng diện tích cây ăn quả: 191,48 ha, trong đó diện tích cho sản phẩm 103,2 ha, năng suất 104,2 tạ/ha, sản lượng thu hoạch 1.075,7 tấn (bao gồm Chuối: 39,22 ha, Bưởi: 37,56 ha, Sầu Riêng: 67,12 ha, Mít: 29,26 ha, chôm chôm: 4,9 ha và 13,79 ha một số cây trồng khác), ngoài ra diện tích cây dừa 8,49 ha. Trong năm tiếp tục phát triển cây ăn quả theo hướng sử dụng các giống cây trồng, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất để tăng năng suất, chất lượng,

1.3. Về kết quả chuyển đổi cây trồng trên đất lúa: Trong năm 2026, thực hiện chuyển đổi 05 ha diện tích đất lúa kém hiệu quả, không đảm bảo nước tưới sang trồng ngô (vụ Hè Thu) có giá trị cao hơn so với sản xuất lúa; tận dụng diện tích chênh lệch giữa vụ Hè thu so với vụ Đông Xuân là 94,5 ha để trồng cỏ, nhằm mục đích không để đất trống trong sản xuất và trồng trọt, góp phần tăng lượng thức ăn xanh cho đàn gia súc.

2. Lĩnh vực chăn nuôi và thú y

- Chăn nuôi: Tổng đàn gia súc ước thực hiện 21.507 con, trong đó: đàn trâu ước đạt 1.102 con, đạt 100% kế hoạch năm, tăng 7,09% so với cùng kỳ; đàn bò ước đạt 7.265 con, đạt 100% kế hoạch năm, tăng 1,76% so với cùng kỳ (tỷ trọng bò lai 99%); đàn lợn ước đạt 13.140 con, đạt 100% kế hoạch năm, tăng 1,77% so với cùng kỳ; sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước đạt 5.259 tấn, tăng 15,33% so với cùng kỳ. Nhìn chung đàn gia súc phát triển ổn định như đàn lợn, đàn bò, thực hiện tốt công tác tái đàn gắn với công tác phòng, chống dịch bệnh ở gia súc, gia cầm; thường xuyên hướng dẫn các thôn triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, không xảy ra dịch bệnh.

- Công tác thú y: Ban hành kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và thủy sản năm 2026; tiêm phòng vắc xin Dịch tả lợn Châu Phi (4.400 liều, nguồn ngân sách tỉnh), Lở mồm long móng (3.000 liều), Viêm da nổi cục (2.500 liều), Tam liên lợn (2.800 liều) và vắc xin cúm gia cầm đợt 1; kết quả tiêm phòng đợt 1 đạt từ 98,4% đến 100% trên đàn diện tiêm. Tiêm phòng đợt 2: 10.000 liều vắc xin cúm gia cầm phân bổ cho 06 thôn có nhu cầu (Quyết định số 1337/QĐ-UBND ngày 28/9/2026), đã triển khai 6/6 thôn. Tổ chức tiêu độc, khử trùng môi trường chăn nuôi đợt 1 (hơn 2.053 hộ, diện tích phun gần 600.000 m²) và đợt 2 (khoảng 1.600 hộ, 05/05 lò giết mổ, 04/04 chợ, diện tích phun hơn 300.000 m²). Thường xuyên theo dõi, giám sát dịch bệnh trên đàn vật nuôi (Dịch tả lợn Châu Phi, Cúm gia cầm, Lở mồm long móng SAT1…); tiếp tục hướng dẫn hộ thực hiện mô hình chăn nuôi tổng hợp, bán tuần hoàn.

+ Tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi các quy định về kê khai hoạt động chăn nuôi, an toàn sinh học, vệ sinh môi trường. Qua đó, các hộ dân được hướng dẫn chủ động kê khai định kỳ, cập nhật thông tin khi có biến động về đối tượng và quy mô đàn vật nuôi.

3. Lĩnh vực thủy sản

Hoạt động nuôi trồng và khai thác thủy sản tiếp tục duy trì ổn định. Sản lượng thủy sản trong năm 2026 với diện tích nuôi trồng 13ha, ước đạt 36 tấn, (sản lượng nuôi cá: 23 tấn, sản lượng khai thác thuỷ sản nội địa: 13 tấn) với các đối tượng thả nuôi là cá nước ngọt truyền thống như: cá diêu hồng, rô phi, cá mè, trắm cỏ, trê lai...

4. Lĩnh vực Lâm nghiệp

- Diện tích rừng và diện tích đã trồng cây rừng: 7.493,00 ha (trong đó: Rừng tự nhiên 2.426,66 ha, Rừng trồng: 5.066,32 ha); diện tích rừng trong quy hoạch 3 loại rừng 5.685 ha (rừng phòng hộ 972 ha, rừng sản xuất 4.713 ha). Trong năm 2026 diện tích trồng mới rừng tập trung 630 ha đạt 102,1% kế hoạch.

- UBND đã tổ chức triển khai và tuyên truyền nội dung các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác quản lý bảo vệ rừng và PCCCR đến các phòng, ban, đơn vị và trưởng các thôn; Tổ chức 6 lớp tập huấn/249 người tham gia (Tại thôn Trường Khánh, Phú Lâm, Bàn Thới, Tân Phú, Trũng Kè); đã tổ chức ký cam kết bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng với 250 người tham gia ký kết. Phối hợp tuyên truyền lưu động về công tác PCCCR trên địa bàn. Trong năm đã xảy ra 02 vụ cháy và 01 vụ chiếm rừng phòng hộ trên địa bàn xã, tuy nhiên công tác phối hợp chữa cháy của các phòng, ban, đơn vị, lực lượng và nhân dân khẩn

trương, kịp thời nên không có thiệt hại về người, thiệt hại về diện tích rừng bị cháy là thấp.

- Phối hợp với Hạt Kiểm lâm khu vực IX tuyên truyền vận động và hướng dẫn các hộ nuôi động vật, nuôi nhốt động vật hoang dã trên địa bàn xã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Trong năm đã triển khai 15 đợt kiểm tra truy quyét, bảo vệ rừng, động vật hoang dã trên địa bàn xã; kiểm tra tháo dỡ các bẫy chim hoang dã ở thôn Xuân Hòa; đã tiếp nhận, cứu hộ và thả một cá thể động vật quý hiếm (Te te Ja va nặng 1,8kg) về môi trường tự nhiên.

- Phối hợp với Hạt Kiểm lâm khu vực IX tổ chức 6 lớp tập huấn/249 người tham gia (Tại thôn Trường Khánh, Phú Lâm, Bàn Thới, Tân Phú, Trũng Kè). Và đã tổ chức ký cam kết bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng với 250 người tham gia ký kết. Phối hợp tuyên truyền lưu động về công tác PCCCR trên địa bàn; triển khai dự án Chuyển Đổi Xanh trên địa bàn xã Thiện Tín với 5 hợp phần trong đó có hợp phần 1 liên quan đến công tác Lâm nghiệp: Quản lý rừng gắn sinh kế (rừng hỗn giao đa tầng và tre).

- Tuyên truyền vận động và hướng dẫn các các hộ kinh doanh, sản xuất giống cây lâm nghiệp trên địa bàn xã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

5. Lĩnh vực thủy lợi:

- Chỉ đạo Phòng Kinh tế phối hợp với các HTX.NN, Trạm Thủy nông số 4 thực hiện điều tiết nước đảm bảo đúng lịch thời vụ và phục vụ sản xuất lúa và các loại cây trồng vụ Đông Xuân 2025-2026. Nghiệm thu, thanh lý hợp đồng cung ứng và sử dụng dịch vụ cấp nước tưới và tiêu nước năm 2025, hợp đồng cung ứng và sử dụng dịch vụ cấp nước tưới và tiêu nước năm 2026.

- Tổ chức kiểm tra các tuyến kênh mương tại các thôn và tổng hợp đề xuất sửa chữa, đầu tư kiên cố hóa trong năm 2026; ban hành Phương án phòng, chống hạn vụ Hè Thu năm 2026 trên địa bàn xã Thiện Tín.

6. Công tác bảo vệ thực vật, khuyến nông

- Tuyên truyền, khuyến cáo nông dân phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng; phối hợp Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Miền Trung hướng dẫn các mô hình sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trên cây sầu riêng, bắp, mía, tiêu (10 mô hình đạt kết quả tốt); phối hợp Công ty Griphit triển khai mô hình bắp sinh khối tại thôn Xuân Hòa. Kiện toàn Tổ Khuyến nông cộng đồng xã (Quyết định số 295/QĐ-UBND ngày 02/3/2026, thay đổi thành viên tại Quyết định số 1183/QĐ-UBND ngày 18/8/2026); đăng ký với Khuyến nông tỉnh 03 mô hình khuyến nông năm 2027 (chăm sóc sầu riêng thời kỳ kinh doanh; chăn nuôi bò sinh học; chăn nuôi gà thả vườn an toàn sinh học); xây dựng Kế hoạch khuyến nông giai đoạn 2027-2030 và dự toán khuyến nông năm 2027

- Tổ chức 02 lớp tập huấn về chuyển giao quy trình "1 phải, 5 giảm" trong sản xuất lúa vụ Hè Thu 2026 cho hơn 80 lượt người dân tham gia nhằm giúp người nông dân trồng lúa tiếp cận với tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp, nâng cao năng suất, chất lượng, tiết kiệm giống, giảm công lao động, hạn chế sâu bệnh gây hại và tăng hiệu quả kinh tế trên một đơn vị diện tích…

7. Công tác quản lý an toàn thực phẩm

- Công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản luôn được quan tâm chỉ đạo các cơ quan chuyên môn kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản theo Kế hoạch 924/KH-UBND ngày 05/5/2026 về Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản trên địa bàn xã Thiện Tín.

- Công tác hậu kiểm tra sau ký cam kết sản xuất thực phẩm an toàn được triển khai, đã nâng cao được nhận thức của người sản xuất trong quá trình sản xuất thực phẩm nông, lâm, thủy sản đảm bảo an toàn, góp phần nâng cao chất lượng thực phẩm khi đến tay người tiêu dùng. Các cơ sở đa số thực hiện ký cam kết hầu hết là nuôi heo, bò, sơ chế nhỏ lẻ.

III. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

- Các chương trình, kế hoạch phát triển ngành nông nghiệp được triển khai gắn với chương trình MTQG giai đoạn 2026-2030 nhằm giúp thực hiện đồng bộ trên các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, lâm nghiệp, thủy sản, phát triển ngành nghề nông thôn trên địa bàn xã.

- Các chương trình, dự án phát triển sản xuất: dự án liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị chăn nuôi Bò sinh sản chương trình mục tiêu triển khai trên địa bàn xã, dự án cải tạo đàn bò thịt ngày càng phát triển góp phần nâng cao giá trị sản xuất, đã giúp cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo tăng thêm thu nhập.

- Công tác tuyên truyền, tập huấn được triển khai trong tất các các lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, chăn nuôi; lồng nghép trong các chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững nhằm nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nâng cao nhận thức và chuyển đổi tư duy của người dân và cộng đồng.

2. Tồn tại và hạn chế

- Tình hình dịch vẫn còn xảy ra như Viêm da nổi cục trâu, bò nên ảnh hưởng đến việc sản xuất, chăn nuôi của người dân. Một số thôn và hộ chăn nuôi vẫn còn xem nhẹ công tác phòng chống dịch bệnh nhất là tiêm phòng vắc xin phòng bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò, nông dân còn trông chờ ỷ lại sự hỗ trợ của Nhà nước.

- Công tác quản lý điều hành nước tưới tiêu của các HTX.NN trong sản xuất vụ Hè Thu 2026 chưa hiệu quả dẫn đến thiếu nước cục bộ ở vùng sản xuất lúa của 03 thôn Ngọc Sơn, Bàn Thới, Vạn Xuân với diện tích 11,5ha ảnh hưởng đến năng suất, sản lượng lúa vụ Hè Thu.

PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP NĂM 2027

I. Mục tiêu, chỉ tiêu

1. Mục tiêu: Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ kinh tế, xã hội năm 2027, tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện tốt theo chức năng, nhiệm vụ và sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu:

Kế hoạch sản xuất của ngành nông nghiệp năm 2027 tập trung vào các chỉ tiêu chủ yếu sau:

2.1. Sản lượng lương thực có hạt: 8.399,6 tấn.

Trong đó : - Thóc: 7.305,7 tấn.

- Ngô: 1.094,0 tấn.

2.2. Chăn nuôi:

- Đàn bò: 7.270 con. (Bò lai: 99% so tổng đàn)

- Đàn lợn: 13.140 con.

- Đàn trâu: 1.000 con.

2.3. Lâm nghiệp: Trồng rừng tập trung: 640 ha.

2.4. Thuỷ sản: Sản lượng thuỷ sản: 36 tấn. Trong đó: Sản lượng nuôi trồng: 23 tấn, Sản lượng khai thác: 13 tấn.

II. Triển khai kế hoạch sản xuất vụ Đông Xuân 2026-22027

Theo nhận định của Đài Khí tượng Thuỷ văn tỉnh Quảng Ngãi dự báo: hiện tượng El Niño tiếp tục duy trì cường độ rất mạnh. Nhiều khả năng hiện tượng El Niño sẽ còn tiếp tục duy trì đến các tháng đầu mùa hè năm 2027.

- Về lượng mưa: Tổng lượng mưa từ tháng 11-12/2026 và 01/2027 thấp hơn từ 10-30% so với TBNNCK. Khả năng mùa mưa kết thúc từ giữa tháng 12/2026.

- Về nguồn nước của các hồ chứa: Hiện nay, nhiều hồ chứa nước trên địa bàn xã có dung tích trữ đạt ở mức rất thấp do đó có khả năng cao sẽ thiếu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp trong giữa và cuối vụ Đông Xuân 2026 - 2027. Một số khu vực sản xuất xa nguồn nước hoặc cuối kênh mương thường thiếu nước cục bộ, khó đảm bảo tưới trong giai đoạn cao điểm.

- Hệ thống thủy lợi tuy được quan tâm nhưng chưa đồng bộ, khả năng điều tiết nước còn hạn chế.

1. Các chỉ tiêu sản xuất vụ Đông xuân 2026 – 2027

TT	**Chỉ tiêu**	**Diện tích** (ha)	**Năng suất** (tạ/ha)	**Sản lượng** (tấn)
1	Cây lúa	604,5	66,5	4.019,9
2	Cây Ngô	87	68	591,6
3	Cây Đậu các loại	34	19,3	65,6

4	Cây rau các loại	75	207,5	1.556,4
5	Cây Lạc	74	26	192,4
6	Cây Sắn	159	244	3.879,6

2. Lịch thời vụ và cơ cấu giống lúa

2.1. Lịch thời vụ: Bố trí lịch thời vụ gắn với cơ cấu giống lúa ngắn, trung ngày tùy vào điều kiện cụ thể từng vùng, cho lúa đại trà **trỗ từ 01/3/2027 đến trước 15/3/2027, thu hoạch dứt điểm trước 15/4/2027**.

+ Đối với chân ruộng sử dụng nguồn nước từ ao, hồ, đập nhỏ hoặc không chủ động nguồn nước nên gieo sạ trước ngày 15/12/2026.

- Đối với những vùng ruộng trũng, thoát nước kém: Tranh thủ nước rút đến đâu, xuống giống đến đó nhưng phải kết thúc gieo sạ trước ngày **10/01/2027 để thu hoạch trước 15/4/2027**.

- Đối với chân ruộng chủ động tưới, tiêu:

+ Trà chính vụ: Gieo sạ từ **ngày 15/12/2026 đến 31/12/2026** đối với các giống lúa có thời gian sinh trưởng (TGST) từ 105 ngày đến dưới 115 ngày.

+ Trà muộn: Gieo sạ từ ngày **01/01/2027 đến 10/01/2027** đối với các giống lúa có TGST dưới 105 ngày.

2.2 Cơ cấu giống lúa

- Giống chủ lực:

+ Nhóm giống chất lượng: Bắc Thịnh, Thiên ưu 8, Hà Phát 3, VNR20, Đài Thơm 8, HG12, HG244.

+ Nhóm giống lúa chế biến: TBR1, ĐH815-6, ML232, DT45, QNg13, TBR225,

- Giống bổ sung:

+ Nhóm giống chất lượng: Hương Xuân, ĐT100, Sơn Lâm 1, Thiên Hương 6, ĐT68, Hương Châu 6.

+ Nhóm giống chế biến: KD28, PY2, BĐR999, HĐ34, ĐB18.

- Giống triển vọng:

+ Nhóm giống chất lượng: TBR97, PC6, SMART 56, QNg128, VH11, QB19, BĐR57, QC11, Sao Vàng, BĐR79.

+ Nhóm giống chế biến: ĐB6, TBT132, MT10, DCG66, HG383, ĐH 99-81.

Lưu ý: Đối với các vùng ruộng trũng, thoát nước kém nên hướng dẫn, khuyến cáo người dân lựa chọn các giống lúa ngắn ngày như HG244, QNg128, PC6,… nhằm đảm bảo thu hoạch dứt điểm trước ngày 15/4/2027.

III. CÁC GIẢI PHÁP CHỈ ĐẠO SẢN XUẤT

Để đảm bảo sản xuất nông nghiệp năm 2027 đạt, vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra và tổ chức triển khai các biện pháp chỉ đạo sản xuất vụ Đông Xuân 2026-2027

theo tinh thần Công văn số 12033/UBND-NNMT ngày 16/11/2026 của UBND tỉnh, UBND xã yêu cầu các phòng, đơn vị liên quan khẩn trương thực hiện những nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Phòng Kinh tế

- Tham mưu cho UBND xã chỉ đạo các thôn, HTX NN triển khai thực hiện các công việc sau đây:

- Tập trung chỉ đạo kiên quyết lịch thời vụ và cơ cấu giống theo chỉ đạo của xã, không để tình trạng gieo sạ sớm hoặc quá trễ so với lịch thời vụ; Có định hướng chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ ngay từ đầu vụ để nâng cao hiệu quả trên đơn vị diện tích.

- Tham mưu, tổ chức kiểm tra các hệ thống kênh mương trên địa bàn để có kế hoạch tu sữa, nạo vét; theo dõi chỉ đạo các HTX.NN thực hiện nạo vét các tuyến kênh mương đảm bảo tưới tiêu phục vụ sản xuất năm 2027.

- Xây dựng kế hoạch bố trí giống, kỹ thuật, sửa chữa kênh mương thực hiện từ nguồn hỗ trợ bảo vệ đất lúa theo Nghị định 112 của Chính phủ.

- Tổ chức Đoàn kiểm tra của xã hoặc cùng phối hợp với Thanh tra chuyên ngành của Sở Nông nghiệp và Môi trường kiểm tra các đại lý kinh doanh giống cây trồng, vật tư, phân bón, thuốc trừ sâu, bệnh trên địa bàn xã nhằm chấn chỉnh và xử lý các vi phạm về chất lượng để bảo vệ cho người sản xuất.

- Tham mưu thành lập Ban chỉ đạo sản xuất nông nghiệp và phân công thành viên kiểm tra, hỗ trợ các thôn hướng dẫn bà con nông dân trong thực hiện sản xuất nông nghiệp.

2. *Trung tâm Cung ứng dịch vụ công*

- Phổ biến trên các phương tiện thông tin, loa phát thanh để nông dân nắm chắc lịch thời vụ, cơ cấu giống, giải pháp kỹ thuật và các diễn biến thời tiết nhằm đảm bảo sản xuất an toàn.

- Phát động tuần lễ cao điểm ra quân diệt chuột, ốc bươu vàng ngay từ đầu vụ với phương châm toàn dân ra quân diệt chuột, ốc bươu vàng nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác phòng chống và bảo vệ sản xuất.

- Phối hợp, hỗ trợ với các thôn, các HTXNN hướng dẫn lịch thời vụ, cơ cấu giống của một số cây trồng chính sản xuất trong vụ Đông Xuân 2026-2027; đồng thời kêu gọi và phối hợp với các tổ chức, doanh nghiệp tham gia xây dựng thực hiện mô hình **"cánh đồng mẫu"** để tổ chức tham quan, học tập đánh giá rút kinh nghiệm và nhân rộng.

- Tổ chức tập huấn quy trình kỹ thuật các loại cây, con cho nông dân, căn cứ lịch thời vụ và cơ cấu giống xây dựng giải pháp kỹ thuật cụ thể hóa từng loại giống cây trồng, thời gian gieo sạ theo lịch để phổ biến cho nông dân tránh tình trạng giống ngắn ngày gieo sạ trước Lúa trổ sớm gây thiệt hai, ảnh hưởng đến sản xuất.

- Kịp thời thông tin những diễn biến của thời tiết bất lợi, tình hình sinh vật gây hại, hướng dẫn nông dân thực hiện đúng các biện pháp kỹ thuật nhằm hạn chế

ảnh hưởng của thiên tai và sâu bệnh hại; chỉ đạo việc sử dụng phân bón hợp lý, tăng cường sử dụng phân bón hữu cơ, sử dụng phân bón tiết kiệm, cân đối và hiệu quả; sử dụng thuốc bảo vệ thực vật đảm bảo theo nguyên tắc 4 đúng[1], không gây ô nhiễm cho môi trường xung quanh.

- Phân công viên chức theo dõi tiến độ sản xuất, báo cáo sở Nông nghiệp và Môi trường về tình hình sản xuất nông nghiệp, sinh vật hại gây bệnh để kịp thời theo dõi, chỉ đạo.

3. Chi nhánh QLTN số 4

Tổ chức sửa chữa, khắc phục những công trình, tuyến kênh đầu mối có tính chất quyết định nguồn nước tưới, phục vụ tốt cho sản xuất Lúa Đông Xuân 2026-2027. Có kế hoạch tích trữ nước trên các hồ chứa và cân đối nước tưới phù hợp, đảm bảo đủ nước tưới cho sản xuất; xây dựng phương án chủ động đối phó với bão, lũ, hạn hán có thể xảy ra. Căn cứ lịch thời vụ để xây dựng kế hoạch tưới và phương pháp tưới phù hợp, bảo đảm yêu cầu cho sản xuất và tiết kiệm nước. Thông báo lịch mở nước trên phương tiện thông tin đại chúng, cung cấp đủ nước tưới thông suốt kể từ sau ngày gieo sạ cuối cùng là 10 ngày, nhằm bảo đảm an toàn cho nông dân ngâm ruộng sau khi sử dụng thuốc trừ cỏ.

4. Các Hợp tác xã nông nghiệp

Xây dựng phương án hoạt động sản xuất kinh doanh, tập trung thực hiện dịch vụ giống, vật tư phân bón, thuốc trừ sâu để hỗ trợ cho các hộ thành viên. Sửa chữa, nạo vét kênh mương thông thoáng, thống nhất lịch mở nước vào các cánh đồng, tổ chức quản lý chặt chẽ nguồn nước, vận hành hợp lý các công trình, bố trí đội thủy nông dẫn nước đến ruộng cho người dân, điều tiết nước theo từng giai đoạn phù hợp với yêu cầu cây trồng, đảm bảo sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả; Xây dựng phương án chống hạn cho cây trồng vụ Đông Xuân 2026-2027 cụ thể ở từng cánh đồng, có giải pháp cụ thể thực hiện có hiệu quả khi hạn xảy ra khả năng cấp nước của từng hệ thống công trình; xác định cụ thể, khoanh vùng khu vực có nguy cơ thiếu nước, hạn hán, để kịp thời điều chỉnh kế hoạch sản xuất cho phù hợp; bảo đảm an ninh trật tự, an toàn công trình thủy lợi trong quá trình vận hành, điều tiết nước.

- Phối hợp với các chi nhánh QLTN thực hiện công tác điều hành nước tưới đảm bảo cho từng tuyến kênh, xứ đồng.

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND xã nếu không kịp thời tham mưu biện pháp, giải pháp phòng chống hạn hiệu quả và thiết thực.

5. Trưởng các thôn

- Phổ biến kịp thời khung lịch thời vụ, cơ cấu giống khuyến cáo cho từng vùng đất trong thôn thông trong buổi họp thôn triển khai sản xuất vụ và trên các loa thôn. Khuyến khích bà con gieo sạ cùng một loại giống trên từng cánh đồng (cánh đồng một giống, cánh đồng lớn) để thuận tiện cho việc tưới tiêu, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh. Đối với những diện tích có nguy cơ thiếu nước, không đủ

---

[1] Đúng thuốc, đúng lúc, đúng nồng độ - liều lượng và đúng cách.

nước tưới khuyến cáo bà con chuyển đổi sang các loại cây trồng khác có nhu cầu nước ít hơn như: ngô, đậu, mè,...

- Tổ chức cho Nhân dân ra quân diệt chuột đồng loạt ngay từ đầu vụ; thường xuyên kiểm tra đồng ruộng để phát hiện sớm và phòng trừ kịp thời các đối tượng sâu bệnh, ốc bươu vàng.

- Phối hợp với Hợp tác xã nông nghiệp để thống nhất lịch mở nước vào các cánh đồng, huy động nhân lực, tập trung máy băm làm đất và đẩy nhanh tiến độ gieo sạ khi thời tiết thuận lợi đảm bảo đúng khung lịch thời vụ.

Trên đây là Báo cáo tổng kết sản xuất nông nghiệp năm 2026, định hướng kế hoạch sản xuất năm 2027 và triển khai sản xuất vụ Đông Xuân 2026-2027 trên địa bàn xã Thiện Tín. UBND xã Thiện Tín kính báo cáo./.

Nơi nhận:
- Thành phần theo GM 215/GM-UBND;
- CT, PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ THIỆN TÍN T. QUẢNG NGÃI

Nguyễn Ngọc Sinh